Signature Not Verified
Được ký bởi TRỊNH GIANG NAM
Ngày ký: 20.04.2015 14:31

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐT & PT ĐIỆN MIỀN TRUNG

Số: 18 CT/HCTH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nha Trang, ngày 28 tháng 01 năm 2015

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2014 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2015

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

Năm 2014 Công ty CP Đầu tư & Phát triển điện miền Trung thực hiện công tác sản xuất kinh doanh trong tình hình như sau:

- Tình hình thời tiết tiếp tục diễn biến khó khăn cho công tác sản xuất điện.
- Áp lực tài chính do khoản đầu tư tài chính lớn vào công ty con TĐ Trà xom.
- Các chính sách vĩ mô liên quan đến hoạt động thủy điện có tác động gây trở ngại đến hoạt động của công ty, đặc biệt là về mức thuế, phí và các hoạt động liên quan đến hồ chứa thủy điện và tác động môi trường.

II. KẾT QUẢ SXKD NĂM 2014:

TT	Diễn giải	Thực hiện	Kế hoạch năm	Tỷ lệ
1	Điện thương phẩm(10^3 kwh)	93,01	110,00	84,55%
2	Doanh thu (tỷ đồng)	103,67	112,00	*92,56%*
	Doanh thu bán điện(tỷ đồng)	*102,53*	*112,00*	*91,55%*
	Doanh thu hoạt động tài chính (tỷ đồng)	*0,81*	-	
	Doanh thu khác (tỷ đồng)	*0,33*	-	
3	Lợi nhuận sau thuế	36,32	40,97	88,65%
4	Tỷ suất lợi nhuận/Vốn CSH	15,22%		

III. CÔNG TÁC QLVH NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN EA KRÔNG ROU:

1. Tình hình sản xuất kinh doanh điện năng:

- Cuối năm 2013 khu vực Khánh hòa mùa mưa rất thấp nên không tích được nước hồ chứa phục vụ mùa khô đầu năm 2014. Mặc dù công ty đã bám sát thực tế và lập biểu đồ chạy máy hợp lý tận dụng khai thác hết khả năng nguồn nước, tuy nhiên sản lượng điện sản xuất năm 2014 vẫn chỉ đạt: 93,01 triệu kwh đạt 84,55 % kế hoạch năm.
- Công ty sẽ cố gắng chủ động khai thác hiệu quả nguồn nước, đảm bảo ổn định vận hành và phối hợp tốt với các bên liên quan vận hành lưới điện, mua bán điện để thực hiện tối đa doanh thu và lợi nhuận.

- Do khu vực Khánh hòa không có mùa mưa năm 2014, mực nước tích ngày 31/12/2014 chỉ đến 595.8m (trên mực nước chết 5.8 mét) nên kế hoạch phát điện năm 2015 rất khó khăn.

2. Công tác quản lý vận hành:

a. Công tác đảm bảo vận hành:

- Kiểm tra, bảo dưỡng thường xuyên, thử nghiệm thiết bị chính theo kế hoạch đảm bảo các tổ máy hoạt động ổn định.
- Thường xuyên theo dõi, huấn luyện và kiểm tra tay nghề của lực lượng cán bộ nhân viên trực tiếp vận hành nhà máy để nâng cao kỷ năng vận hành.
- Đảm bảo vật tư thiết bị dự phòng cho hoạt động của nhà máy.

b. Công tác duy tu bảo dưỡng sửa chữa thiết bị:

- Công ty đã tập trung một số công tác trọng tâm để đảm bảo điều kiện làm việc lâu dài cho thiết bị tổ máy, phối hợp Công ty CP thủy điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa Mi xử lý các tồn tại các tổ máy trong quí 3, đảm bảo năng lực vận hành cho các tổ máy vận hành trong các tháng mùa khô tiếp theo.
- Đảm bảo hoạt động ổn định của các hệ thống phụ trợ quan trọng của các tổ máy phát như hệ thống dầu áp lực, hệ thống làm mát, tự dùng và điều tốc.
- Kịp thời sửa chữa các sự cố phát sinh trong quá trình vận hành đảm bảo thiết bị vận hành an toàn và tranh thủ nguồn nước .

3. Công tác quản lý các công trình giao thông, công trình xây dựng:

a. Đập và hồ chứa:

- Tổ chức lực lượng thường xuyên trực vận hành và quản lý hồ đập theo qui định.
- Thường xuyên kiểm tra bảo dưỡng các thiết bị vận hành đầu mối đảm bảo vận hành an toàn trong mọi tình huống.
- Thực hiện công tác theo dõi quan trắc đập theo qui định đảm bảo vận hành an toàn.
- Duy trì hoạt động hệ thống bẫy tiêu diệt mối theo tiêu chuẩn đảm bảo kiểm soát mối khu vực đập đất và đang phát huy hiệu quả tốt, tăng cao độ an toàn và ổn định vận hành của đập.
- Thường xuyên rà soát nội dung qui trình qui định về vận hành hồ chứa và thực hiện đảm bảo yêu cầu an toàn hồ đập.

b. Đường giao thông:

- Công ty phát quang bảo dưỡng thường xuyên đảm bảo lưu thông an toàn cho người và thiết bị trong công tác vận hành cụm đầu mối và tuyến năng lượng trong mọi tình huống. Tuy nhiên hệ thống đường được đầu tư hạn chế, do tác động của môi trường và lưu thông của nhân dân và các đơn vị trên địa phương

nên xuống cấp nhanh chóng. Công ty sẽ lập phương án đề nghị sữa chữa nâng cấp thời gian đến.

4. Công tác phòng chống lụt bão và môi trường:

- Công ty đang quản lý công trình xây dựng, giao thông và hồ đập lớn, do đó công ty đặc biệt quan tâm và thực hiện công tác PCLB thường xuyên và nghiêm ngặt. Công tác chuẩn bị, lập phương án, phối hợp địa phương, cơ quan chức năng cũng như triển khai thực hiện đảm bảo an toàn vận hành cho công trình và vùng hạ du được thực hiện tốt.
- Thực hiện nghiêm túc các qui định pháp luật về môi trường và tác động môi trường.

IV. ĐÁNH GIÁ CÁC CHỈ TIÊU:

a- Tình hình sản xuất điện năng:

Điện năng sản xuất 2014 tháng đạt: 93,01 triệu kwh. Thấp hơn cùng kỳ 2013 và so với các năm trước chỉ đạt khoảng 66%.

b- Công tác tài chính- kế toán :

- Đảm bảo công tác trả nợ gốc, lãi vay cho các ngân hàng tài trợ vốn đúng kỳ hạn.
- Vay vốn lưu động hạn mức 30 tỷ đồng phục vụ bổ sung vốn đầu tư thủy điện Trà xom theo nghị quyết HĐQT .
- Cung cấp khoản vốn mượn lưu động 10 tỷ đồng cho công ty CP thủy điện Trà xom phục vụ các nhu cầu cấp bách đẩy tiến độ chạy máy nhà máy TĐ Trà xom.

c- Chỉ tiêu lợi nhuận :

- Năm 2014 do tình hình khô hạn kéo dài, sản lượng điện đạt thấp nên doanh thu đạt thấp khoảng 95% so với 2013.
- Lợi nhuận năm 2014 đạt 88,65% so với KH và đạt 82% so với 2013. Mặc dù sản lượng điện và doanh thu từ sản xuất điện tương đương năm 2013 nhưng lợi nhuận 2014 có giảm so với năm 2013 do thu nhập từ hoạt động tài chính giảm vì vốn đầu tư vào Trà xom và vay thêm lưu động đồng thời phí và thuế tài nguyên tăng cao.

V. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN ĐẦU TƯ DỰ ÁN THỦY ĐIỆN TRÀ XOM:

1. Tình hình góp vốn thủy điện Trà xom:

- Đến 31/12/2014 tổng vốn góp đầu tư tại công ty CP thủy điện Trà xom là 153,5 tỷ đồng chiếm 66,74% vốn điều lệ công ty CP thủy điện Trà xom.
- Hoàn tất hợp đồng chuyển nhượng 4,6 triệu cổ phần (46 tỷ đồng) công ty CP thủy điện Trà xom cho đối tác và thanh lý các hợp đồng liên quan.

2. Tình hình thực hiện dự án:

Đến 12/01/2015 Công ty CP thủy điện Trà xom đã cơ bản hoàn thành các hạng mục chính phục vụ công tác phát điện. Các tổ máy H1, H2 đã hoàn tất chương trình chạy thử nghiệm thu 72 h bắt đầu chạy thương mại. Đang tiến hành làm việc với cục điều tiết điện lực để xin cấp phép hoạt động điện lực.

Các hạng mục kênh chuyển nước hồ 2, hoàn thiện đường vận hành, bổ sung thiết bị theo sơ đồ yêu cầu của hệ thống điện tiếp tục được triển khai.

VI. CÔNG TÁC PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU:

Đã hoàn thành phát hành cổ phiếu cho các cổ đông với tỷ lệ 10:6 theo nghị quyết ĐHĐCĐ. Hoàn thành niêm yết cho các cổ đông đã lưu ký và đang tiếp cấp sổ cho các cổ đông chưa lưu ký, cổ đông có thông tin thay đổi.

VII. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2015:

1. Tình hình chung:

Năm 2015 tình hình hoạt động của công ty có một số thuận lợi, công tác sản xuất ổn định, lực lượng CBCNV ngày càng có kinh nghiệm trong công tác quản lý vận hành, áp lực nợ gốc, lãi vay giảm nhiều, giá điện năm 2015 tăng và phần thuế tài nguyên, phí môi trường rừng được giảm, tuy nhiên có những khó khăn sau:

- Khó khăn lớn nhất là nguồn nước cho hoạt động sản xuất điện không thuận lợi. Kết thúc mùa mưa mực nước hồ chỉ đạt 595/606m, thiếu khoảng 80% lượng nước trong hồ chứa và lượng nước về thiếu tương ứng.
- Thiết bị nhà máy vận hành thời gian dài đã xuất hiện các hư hỏng cần khắc phục thay thế nên khó duy trì hoạt động ổn định và tăng thêm chi phí vận hành.
- Áp lực do đầu tư lượng vốn lớn vào thủy điện Trà Xom bằng các hình thức vốn tự có và vốn vay, sẽ tăng cao chi phí làm giảm đáng kể lợi nhuận trong khi nhà máy điện Trà Xom chưa có lợi nhuận.

Trên cơ sở đó, chỉ tiêu kế hoạch năm 2015 công ty xây dựng như sau:

2. Chỉ tiêu dự kiến:

TT	Nội dung	Kế hoạch năm	Ghi chú
1	Sản lượng điện thương phẩm (triệu kwh)	95,00	
2	Doanh thu (tỷ đồng)	110,00	
	Doanh thu bán điện	*110,00*	
	Hoạt động tài chính	-	
3	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	61,58	
4	Lợi nhuận sau trích lập các quỹ (tỷ đồng)	52,18	

3. Các công tác trọng tâm:

a. Vận hành nhà máy Ea Krong Rou:

- Xây dựng biểu đồ thực hiện phát điện nâng cao giá bán. Do tình hình thủy văn năm 2015 không khả quan do đó kế hoạch sản lượng xây dựng mức 95 triệu kwh.
- Tiếp tục lập kế hoạch thực hiện sửa chữa thường xuyên tổ máy, thí nghiệm các thiết bị chính trong qúi 3 là mùa ít nước và giá điên thấp, đảm bảo năng lực vận hành cho các tổ máy vận hành tối đa trong các tháng mùa khô tiếp theo.

c. Sửa chữa lớn và dự phòng thiết bị:

Do đặc thù sản xuất bán điện theo hợp đồng với biểu giá chi phí tránh được nên trong năm phải đảm bảo các hoạt động bảo dưỡng, sữa chữa các tổ máy trong quí 3 mùa ít nước và giá điên thấp, đảm bảo năng lực vận hành cho các tổ máy vận hành tối đa trong 8 tháng mùa khô tiếp theo. Công ty lập kế hoạch một số công tác như sau:

- Sửa chữa lớn các tổ máy, thí nghiệm các thiết bị chính.
- Thay thế bộ điều khiển Hệ thống kích từ tổ máy số 2.
- Nâng cấp modul điều khiển Hệ thống điều tốc và SCADA do cũ hỏng và thiết bị không còn trên thị trường.
- Thay thế ½ giàn accu nhà máy còn lại do cũ hỏng.
- Sữa chữa cẩu trục gian máy phục vụ công tác.

d. Công tác an toàn hồ đập và PCLB và môi trường:

Đây là công tác cần phải chú trọng trong tình hình hiện nay do ngày càng có sự giám sát chặt chẽ của các cơ quan chức năng. Căn cứ tình hình thực tế, công ty sẽ kiện toàn hệ thống các qui trình, qui định và phương án phục vụ công tác quản lý vận hành hồ đập và PCLB và thực hiện các công tác bảo đảm về an toàn và chất lượng công trình theo qui định pháp luật.

e. Đầu tư dư án Trà Xom:

- Hỗ trợ thủy điện trà xom vận hành hiệu quả.
- Kiểm tra giám sát công tác thanh quyết toán dự án.

4. Kế hoạch Tài chính dự kiến năm 2015: (*kèm theo*)

(Kế hoạch xây trên cơ sở thay đổi kéo dài hết khung thời gian khấu hao)

Nơi nhận:
- HĐQT Công ty;
- Phòng TCKT, Nhà máy;
- Lưu HCTH.

TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN MIỀN TRUNG

Nguyễn Hoài Nam

KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH CÔNG TY NĂM 2015

STT	Nội dung	Số tiền	Diễn giải
A	**DOANH THU**	**110.000.000.000**	
1	Doanh thu SX điện	110.000.000.000	*95 triệu kwh x 1.160 đồng/kwh* ** SL điện kế hoạch sản xuất của nhà máy 2015* ** Giá bán điện tính theo giá bán điện 2015*
2	Doanh thu hoạt động TC		
B	**CHI PHÍ**	**45.183.071.477**	
1	**Chi phí hoạt động công ty**	**20.428.733.249**	
	1.1/ Chi phí quản lý doanh nghiệp	**6.017.283.940**	
	Tiền lương	4.082.124.623	
	BHXH, BHYT, KPCĐ	248.194.845	
	Tiền ăn ca	122.400.000	
	Chi phí điện nước, VPP, điện thoại,….	193.400.000	
	Phí kiểm toán BCTC,bảo hiểm xe ô tô, phí nghiệp vụ, sửa chữa xe ôtô, in ấn….	450.500.000	*Theo tờ trình số CT/HCTH ngày 28/01/2015*
	Phí quản lý niêm yết 2015	101.800.000	
	Chi phí tiếp khách	300.000.000	
	Công tác phí	240.000.000	
	Xăng xe ôtô	278.864.472	
	1.2/ Chi phí sản xuất chung	**14.411.449.309**	
	Tiền lương	10.152.608.357	
	BHXH, BHYT, KPCĐ	551.842.213	
	Tiền ăn ca	334.560.000	*Theo tờ trình số CT/HCTH ngày 28/01/2015*
	Chi phí phục vụ vận hành 2014	1.915.820.000	
	CP điện, điện thoại, bảo hiểm tài sản NM, khác..	1.456.618.739	
2	**Chi phí dài hạn phân bổ 2015**	**2.007.969.728**	**CP thí nghiệm p.bổ 4 năm: 865 .140.909/4=216.285.300* **CP kiểm định an toàn đập : 752.728.000/4=188.182.000* **CP dài hạn khác:CCDC SX... 70.282.700* ** CP sửa chữa nhà ở, nhà làm việc: 550.219.728* ** DK p.bổ CP sửa chữa 2015: 3,9 tỷ/4 = 983.000.000*
3	**Chi phí HĐQT, BKS,cổ đông 2015** ***(Bao gồm : CP thù lao, họp HĐQT,CĐ)***	**2.770.000.000**	*Tạm tính theo nghị quyết của Cổ đông năm 2014 bằng 4,5% LNST (61.576.000.000.000 x 4,5%)*
4	**Chi phí khấu hao TSCĐ**	**14.318.640.000**	*Đã giãn tối đa theo khung quy định*
5	**Chi phí lãi vay**	**4.442.426.000**	
	-Chi phí lãi vay của NM EaKroong Rou	*2.442.426.000*	*- Vốn TD : 25.212.000.000 x 6,6%/năm;* *- Vốn ODA: 2.430.605,03 usd x 1,7% x 22.500đ/usd.*
	- Chi phí lãi vay phục vụ SXKD	*2.000.000.000*	*- Vay ngắn hạn :25 tỷ x 8%/năm*
6	**Thuế tài nguyên**		***Do trong giá điện chưa bao gồm chi phí này***
7	**Phí bảo vệ môi trường rừng 2015**		***Do trong giá điện chưa bao gồm chi phí này***
8	**Chênh lệch tỉ giá**	**1.215.302.500**	***2.680.605,03 usd x 500 đ/usd***
C	**LÃI GỘP TRƯỚC THUẾ (C=A-B)**	**64.816.928.523**	
D	**Thuế TNDN (D = C x 10% x 50%)**	**3.240.846.000**	*10% lợi nhuận của SX điện x 50%* *38.989.180.000 x 10% x 50%*
E	**LỢI NHUẬN SAU THUẾ TNDN (E= C-D)**	**61.576.082.523**	
F	**TRÍCH LẬP CÁC QUỸ**	***9.398.454.000***	
F.1	*Trích lập quỹ ĐTPT từ thuế TNDN được miễn (F.1 =Cx10% x50%)*	*3.240.846.000*	
F.2	*Trích lập 05% quỹ bổ sung VĐL(F.2 = E x 5%)*	*3.078.804.000*	
F.3	*Trích lập 05% quỹ phúc lợi (F.3 = E x 5%)*	*3.078.804.000*	*- nt-*
G	**Lợi nhuận sau thuế TNDN và trích lập các quỹ (G= E-F)**	**52.177.628.523**	
H	**Tỷ suất lợi nhuận/Vốn điều lệ (%) (H = G/200 tỷ)**	26,09	

Nhà trang, ngày 28 tháng 01 năm 2015

Tổng giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN MIỀN TRUNG

Nguyễn Hoài Nam